

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LX
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/KDTM-ST

Ngày: 25/11/2019

V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LX

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Mỹ Hương

2. Bà Phan Hoàng Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố LX xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 152/2019/TLST-DS, ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2019/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 220/2019/QĐST-DS, ngày 06 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Đ và p VN

Địa chỉ: Tháp BIVD 35 Hàng Vôi, quận H, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phương D - Phó Giám đốc phòng giao dịch LX. (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Khánh Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp An Bình (nay là ấp An Khánh), xã A, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Khánh X, sinh năm 1988; (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp An Bình (nay là ấp An Khánh), xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/7/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Phương D trình bày:*

Ngày 19/02/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p An Giang – Phòng Giao dịch thành phố LX (BIDV) và ông Nguyễn Khánh Th có ký hợp đồng tín dụng số 01/2014/5873271/HĐTD với số tiền vay 850.000.000 đồng (tám trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh mua bán lương thực thực phẩm. Thời hạn vay 11 tháng kể từ ngày 19/02/2014 đến ngày 19/01/2015, lãi suất 11%/năm, lãi suất thay đổi theo thông báo của ngân hàng, lãi quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, phương thức trả nợ, trả lãi hàng tháng.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, cùng ngày 19/02/2014, ông Nguyễn Khánh Th và em ruột là ông Nguyễn Khánh X đã ký hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/5873271/HĐBĐ, thế chấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH02449 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh An Giang cấp cho ông Th và ông X ngày 26/8/2013. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện C, tỉnh An Giang ngày 19/02/2014 theo quy định của pháp luật. Ngày 20/02/2014 ông Th đã nhận đủ số tiền 850.000.000 đồng.

Trong quá trình vay, từ ngày 20/3/2014 đến ngày 22/9/2014 ông Th thực hiện nghĩa vụ trả lãi trong hạn là 55.580.556 đồng và sau đó đến ngày 03/8/2015 ông Th thực hiện nghĩa vụ trả lãi trong hạn 37.972.361 đồng, lãi quá hạn 2.207.603 đồng. Tổng cộng ông Th thực hiện nghĩa vụ trả lãi trong hạn là 93.372.917 đồng và lãi quá hạn 2.207.603 đồng. Đến ngày 04/8/2015 thì ông Th ngưng không thực hiện nghĩa vụ trả vốn lãi như hợp đồng đã ký.

Ngân hàng nhiều lần làm việc và nhắc nhở nhưng ông Th không có thiện chí trả nợ cho ngân hàng. Do ông Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên từ ngày 17/7/2015 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay ông Th còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN do Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN – chi nhánh An Giang - Phòng Giao dịch thành phố LX đại diện nhận với tiền vốn 850.000.000 đồng, lãi trong hạn và quá tạm tính đến ngày 23/7/2018 là 467.107.639 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản để đảm bảo cho việc thi hành án.

** Quá trình tòa án giải quyết vụ án, ngày 20/8/2019 bị đơn ông Nguyễn Khánh Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Khánh X có văn bản trình*

bày ý kiến gởi đến Tòa án xin trả dần vốn 15.000.000 đồng/tháng và giảm lãi do hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn.

- *Tại phiên tòa sơ thẩm:* Đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Phương D vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu ông Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN do Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN – chi nhánh An Giang - Phòng Giao dịch thành phố LX đại diện nhận với số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử (25/11/2019) tổng cộng 1.603.584.028 đồng (trong đó vốn là 850.000.000 đồng, lãi trong hạn và quá hạn là 753.584.028 đồng).

Trong quá trình vay, ông Th đã trả lãi trong hạn và quá hạn là 95.580.556 đồng. Vì vậy ông Th còn nợ gốc và lãi là 1.508.003.572 đồng (trong đó vốn là 850.000.000 đồng, lãi trong hạn và quá hạn là 658.003.472 đồng) và tiếp tục tính lãi suất phát sinh tính từ ngày 26/11/2019 trên vốn gốc theo hợp đồng cho đến khi tất toán số nợ. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản để đảm bảo cho việc thi hành án. Ngân hàng không đồng ý với yêu cầu xin trả dần số tiền còn nợ của phía bị đơn.

Bị đơn ông Nguyễn Khánh Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Khánh X vắng mặt đến lần thứ hai không lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Khánh Th và ông Nguyễn Khánh X theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố LX thụ lý giải quyết vụ án theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 152/2019/TLST-DS, ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 52I80006443 đăng lý lần đầu ngày 17/0/2013 của ông Nguyễn Khánh Th, mua bán lương thực thực phẩm thể hiện cả hai đều phát sinh lợi nhuận. Vì vậy về quan hệ tranh chấp đây là loại kiện tranh chấp Kinh doanh thương mại theo qui định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố LX theo điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN là nguyên đơn trong vụ án khởi kiện và xác định ông Nguyễn Khánh Th là bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Khánh X phù hợp theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng ký văn bản ủy quyền cho ông Nguyễn Phương D tham gia tố tụng tại tòa án. Căn cứ vào Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận ông D tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Khánh Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Khánh X vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho ông Th và ông X được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của ông Th và ông X không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Khánh Th và ông Nguyễn Khánh X.

- Về nội dung:

Đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN ông Nguyễn Phương D trình bày, ngày 19/02/2014 ông Nguyễn Khánh Th có ký hợp đồng tín dụng số 01/2014/5873271/HĐTD với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN An Giang – Phòng Giao dịch thành phố LX (BIDV) và hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/5873271/HĐBĐ có công chứng và đăng ký bảo đảm cùng ngày 19/02/2014 vay vốn số tiền 850.000.000 đồng (tám trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh mua bán lương thực thực phẩm.

Tài sản thế chấp là căn nhà và quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02449 ngày 26/8/2013 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh An Giang cấp mang tên ông Nguyễn Khánh Th và ông Nguyễn Khánh X. Ngân hàng xác định hiện nay tài sản trên vẫn do ông Th và ông X quản lý, sử dụng. Đồng thời theo biên bản thẩm định của Tòa án ngày 14/8/2019 của Tòa án thành phố LX kết hợp với các cơ quan ban ngành địa phương thì trên khu đất hiện có 04 ngôi mộ là của gia đình ông Nguyễn Khánh Th và ông Nguyễn Khánh X. Tuy nhiên, vào ngày 19/01/2015, phía ông Nguyễn Khánh Th và ông Nguyễn Khánh X có ký với Ngân hàng Hợp đồng ủy quyền xử lý tài sản bảo đảm số 01/2015/5873271/HĐUQ, được chứng nhận tại Văn phòng Công chứng H G . Ngân hàng được toàn quyền quyết định các vấn đề xử lý tài sản để đảm bảo cho khoản nợ vay mà ông Nguyễn Khánh Th đã ký kết với Ngân hàng. Ngân hàng xác định không yêu cầu Tòa án xem xét đến các ngôi mộ có trên khu đất. Do đó, vấn đề này Ngân hàng và phía bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sẽ tự thỏa thuận với nhau tại giai đoạn thi hành án.

Bị đơn ông Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông X là người đứng chung tài sản đã ký thế chấp để đảm bảo khoản vay cho ông Th cùng có ý kiến xin trả dần vốn 15.000.000 đồng/tháng và xin giảm lãi.

Đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Phương D không đồng ý với ý kiến của bị đơn ông Th về việc xin trả dần vốn 15.000.000 đồng/tháng và xin giảm lãi, yêu cầu ông Th phải thanh toán cho ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử (25/11/2019) là 1.508.003.572 đồng (trong đó vốn là 850.000.000 đồng, lãi trong hạn

và quá hạn là 658.003.472 đồng; tiếp tục tính lãi suất phát sinh tính từ ngày 26/11/2019 trên vốn gốc theo hợp đồng cho đến khi tất toán số nợ. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản để đảm bảo cho việc thi hành án là có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật khoản 1 Điều 4 Luật thương mại; khoản 2 Điều 95 Luật tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN được chấp nhận nên nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm là 57.240.104 đồng. Ngày 22/8/2019 bị đơn có đơn xin miễn, giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn và có xác nhận của địa phương ngày 26/8/2019. Do đó, căn cứ theo Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn ông Nguyễn Khánh Th phải chịu án phí sơ thẩm là 28.620.052 đồng (hai mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, không trăm năm mươi hai đồng).

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN được chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng tự nguyện nộp chi phí là 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) nên khấu trừ vào số tiền mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) theo phiếu thu ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 4 Luật thương mại;

Khoản 2 Điều 95 Luật tổ chức tín dụng;

Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN.

[1] Buộc ông Nguyễn Khánh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN do Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN– chi nhánh An Giang - Phòng Giao dịch thành phố LX đại diện nhận tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 25/11/2019 là 1.508.003.472 đồng (một tỷ, năm trăm linh tám triệu, không trăm linh ba nghìn, bốn trăm bảy mươi hai đồng) trong đó nợ vốn là 850.000.000 đồng, lãi trong hạn và quá hạn là 658.003.472 đồng;

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 26/11/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/5873271/HĐBĐ ngày 19/02/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN An Giang – Phòng Giao dịch thành phố LX (BIDV) ký kết với ông Nguyễn Khánh Th, ông Nguyễn Khánh X, được công chứng cùng ngày tại nhận tại Văn phòng Công chứng H G, để đảm bảo việc thi hành án.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Khánh Th phải chịu án phí sơ thẩm là 28.620.052 đồng (hai mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, không trăm năm mươi hai đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN do Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN– chi nhánh An Giang - Phòng Giao dịch thành phố LX đại diện nhận tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.755.000 đồng (hai mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004298 ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN tự nguyện nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng) nên khấu trừ vào số tiền mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p VN do Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và p An Giang – Phòng Giao dịch thành phố LX (BIDV) đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TP.LX;
- THADS Tp.LX;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Huỳnh Bích Tuyên